PHÒNG GD & ĐT ĐÔNG TRIỀU
TRƯỜNG MN TRÀNG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh Phúc

Số: 30A/TB-MNTA

Đông Triều, ngày 05 tháng 4 năm 2020

THÔNG BÁO

Về việc công bố công khai thực hiện dự toán thu - chi ngân sách quý I năm 2020

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 06 năm 2017 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 282/QĐ-PGDĐT ngày 24 tháng 12 năm 2019 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Đông Triều "về việc Giao dự toán ngân sách năm 2020;

Căn cứ tình hình thực hiện thu – chi nguồn ngân sách quý I năm 2020 của trường Mầm non Tràng An;

Nhà trường Thông báo công bố công khai thực hiện dự toán ngân sách nước qúy I năm 2020 (*theo biểu mẫu số 03 ngày 5/4/2020 đính kèm).*

Hình thức công khai: Niêm yết tại trụ sở cơ quan và đưa lên trang thông tin của nhà trường.

Địa điểm niêm yết:

- Bảng tin trường mầm non Tràng An
- Địa chỉ trang điện tử: mntrangan@dongtrieu.edu.vn

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

Nơi nhận :
- Báo cáo
- BGH nhà trường;
- Lưu.

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TX. ĐÔNG TRIỀU - QUẢNG NINH
TRƯỜNG MẦM NON TRÀNG AN

Trần Thị Phương

Biểu 03

Đơn vị: TRƯỜNG MẦM NON TRÀNG AN
Chương: 622 Loại 070 Khoản 071

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đông Triều, ngày 05 tháng 04 năm 2020

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ I NĂM 2020

(Kèm theo Thông báo số: 30A/TB- MNTA ngày 05/04/2020 của trường Mầm non Tràng An)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Căn cứ Quyết định số 282/QĐ-PGDĐT ngày 24 tháng 12 năm 2019 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Đông Triều "về việc Giao dự toán ngân sách năm 2020;

Trường Mầm non Tràng An công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý I năm 2020 như sau:

ĐV tính: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán đầu năm 2020	Thực hiện quý I năm 2020	Thực hiện quý I/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Thực hiện quý I nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí**	**294,200,000**	**1,200,000**	-	-
I	**Số dư đầu năm 2020**	**1,200,000**	**1,200,000**		
II	**Số thu phí, lệ phí**	**293,000,000**	-		
1	Học phí	293,000,000	0		
II	**Thu sự nghiệp, thu khác**	-	**0**	-	-
III	**Chi từ nguồn thu phí được để lại**	**293,000,000**	**1,200,000**		
1	**Học phí**	**293,000,000**	**1,200,000**		
1.1	**Chi thanh toán cá nhân**	**117,200,000**	**1,200,000**		
	Mục 6000: Tiền lương	117,200,000			
	Mục 6150: Học bổng và hỗ trợ cho học sinh		1,200,000		
1.2	**Chi nghiệp vụ chuyên môn**	**175,800,000**	-		
	Mục 6500: Thanh toán dịch vụ công cộng	40,800,000			
	Mục 6550: Vật tư văn phòng	-			
	Mục 6600: Thông tin tuyên truyền liên lạc	-			
	Mục 6750: Chi phí thuê mướn	30,000,000			
	Mục 6900: Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng.	25,000,000			

	Mục 7000: Chí phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành	80,000,000			
IV	**Chi từ nguồn thu sự nghiệp, thu khác**	-	0	0	0
V	**Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước**	0	0		0
B	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**				
I	**Nguồn ngân sách trong nước**	**2,923,000,000**	**705,864,373**	*24*	
1	**Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ**	**2,923,000,000**	**705,864,373**	*24*	
1.1	**Chi thanh toán cho cá nhân**	**2,303,000,000**	**506,560,800**	**22**	
	Mục 6000: Tiền lương	1,364,000,000	284,783,700	*21*	
	Mục 6050: Tiền công trả cho vị trí lao động thường xuyên theo hợp đồng	-	10,298,900	*#DIV/0!*	
	Mục 6100: Phụ cấp lương	600,000,000	138,497,600	*23*	
	Mục 6200: Tiền thưởng	15,000,000	-	*0*	
	Mục 6250: Phúc lợi tập thể	4,000,000	-	*0*	
	Mục 6300: Các khoản đóng góp	320,000,000	72,980,600	*23*	
1.2	**Chi nghiệp vụ chuyên môn**	**604,000,000**	**186,469,073**	**31**	
	Mục 6500: Thanh toán dịch vụ công cộng	31,000,000	7,256,673	*23*	
	Mục 6550: Vật tư văn phòng	52,000,000	9,390,000	*18*	
	Mục 6600: Thông tin tuyên truyền liên lạc	4,000,000	561,000	*14*	
	Mục 6650: Hội nghị	8,000,000	-	*0*	
	Mục 6700: Công tác phí	12,000,000	3,540,000	*30*	
	Mục 6750: Chi phí thuê mướn	54,000,000	18,428,400	*34*	
	Mục 6900: Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng.	187,000,000	91,714,000	*49*	
	Mục 6950: Mua sắm tài sản phục vụ công tác chuyên môn	20,000,000	-	*0*	
	Mục 9950: Mua sắm tài sản phục vụ công tác chuyên môn	20,000,000			
	Mục 7000: Chí phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành	200,000,000	46,979,000	*23*	
	Mục 7050: Mua sắm tài sản vô hình	16,000,000	8,600,000	*54*	
1.3	**Các khoản chi khác**	**16,000,000**	**12,834,500**	**80**	
	Mục 7750: Chi khác	16,000,000	12,834,500	*80*	
2	**Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ**	-		**0**	

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG MẦM NON TRÀNG AN

Trần Thị Phương